

GIÁO DỤC CHUẨN MỰC XÃ HỘI ĐỐI VỚI TRẺ VỊ THÀNH NIÊN PHẠM PHÁP TRONG CÁC TRƯỜNG GIÁO DƯỠNG

Trần Lê Thanh

● Học viện An ninh nhân dân,

1. Thực trạng trẻ vị thành niên trong các trường giáo dưỡng hiện nay

Trong những năm gần đây, nền kinh tế thị trường phát triển đã mang lại những bước tiến vô cùng to lớn cho đất nước ta, song bên cạnh đó cũng còn những tồn tại nhất định. Tình trạng vi phạm pháp luật diễn biến ngày càng phức tạp, biểu hiện rõ nhất là các tệ nạn xã hội như tham nhũng, buôn lậu, mại dâm, nghiện hút, cướp của, giết người..., trong đó hiện tượng trẻ vị thành niên phạm pháp đang là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội.

Theo thống kê của Ủy ban dân số gia đình trẻ em, Cục Cảnh sát Bộ Công an, số lượng trẻ vị thành niên làm trái pháp luật ngày một tăng. Năm 2003, tổng số trẻ vị thành niên phạm pháp là 13801 em, năm 2004 là 14038 em. Những con số này báo động nếu không có biện pháp ngăn chặn kịp thời thì sự bùng phát hành vi sai lệch chuẩn mực ở trẻ vị thành niên là không thể tránh khỏi⁽¹⁾.

Những trẻ có hành vi phạm pháp đã được áp dụng các biện pháp quản lý, giáo dục, phòng ngừa tại cộng đồng, nhưng không tiến bộ thì sẽ được đưa vào chăm sóc, giáo dục tại các trường giáo dưỡng. Đây được coi là biện pháp cuối cùng, không còn biện pháp nào khác tốt hơn và xét thấy cần thiết nhằm cách li các em khỏi điều kiện, môi trường tiêu cực có nguy cơ thúc đẩy hành vi vi phạm pháp luật của các em.

Hiện nay, số học sinh đang được chăm sóc, giáo dục trong các trường giáo dưỡng có khoảng 3700 em, thuộc lứa tuổi từ 12 đến 18, với thời hạn học tập từ 18 đến 24 tháng. Hành vi phạm pháp chủ yếu của trẻ trước khi vào trường là trộm cắp, liên quan đến ma túy, gây rối trật tự công cộng, còn lại là các tội cưỡng đoạt tài sản, lừa đảo, hiếp dâm, cố ý gây thương tích... Qua khảo sát tại Trường Giáo dưỡng số 2 trong những năm gần đây, chúng tôi có số liệu sau: số em có hành vi liên quan đến ma túy chiếm 8%, gây rối trật tự công cộng 3,2%, cố ý gây thương

tích 2%, trộm cắp 73%, hiếp dâm 1.1%, giết người 0.24%, lừa đảo 5.2%, cướp giật 0.99%, hành vi khác 0.28% ⁽³⁾.

Nguyên nhân dẫn đến con đường phạm pháp của trẻ

Nguyên nhân từ gia đình: Hầu hết trẻ vi phạm pháp luật đều sống trong môi trường gia đình có vấn đề, gia đình không hoàn thiện. Theo thống kê vừa qua tại Trường Giáo dưỡng số 2: 10,2% trẻ mồ côi cả cha lẫn mẹ, 7,3% bố mẹ li hôn, 21% được nuông chiều quá mực, 21% gia đình làm ăn phi pháp, 30% bố mẹ nghiện ma túy, 10,5% không được gia đình quan tâm, chăm sóc dẫn đến phát triển lệch lạc ⁽²⁾.

Sự không hoàn thiện của gia đình đã tác động đến sự phát triển nhân cách của trẻ. Lối sống, không khí gia đình, cách giáo dục không đúng... là nguyên nhân quan trọng hình thành ở trẻ em quan niệm sống, tính cách tiêu cực, thúc đẩy trẻ đi vào con đường phạm pháp.

Nguyên nhân từ phía nhà trường: Việc giáo dục chuẩn mực xã hội trong nhà trường hiện nay chủ yếu là dạy chay, chưa rèn luyện các em trong thực tiễn, nên ý thức chấp hành chuẩn mực của các em chưa cao. Nhà trường ít quan tâm hướng các em vui chơi lành mạnh, có nếp sống văn hoá để tạo cho các em niềm tin vào bản thân - đó cũng là lý do khiến nhiều trẻ buông lỏng bản thân, vi phạm chuẩn mực. Một số trường chưa làm tốt chức năng giáo dục với những học sinh cá biệt, thiếu kiên trì, nặng nề, khiến các em cảm thấy chán nản, bỏ học, phản ứng tiêu cực hay vi phạm pháp luật.

Nguyên nhân từ môi trường xã hội: Trẻ vị thành niên còn chịu tác động của lối sống tiêu cực, bị người lớn lôi kéo, kích động, cưỡng bức vào con đường vi phạm pháp luật, bị ảnh hưởng của sách báo có nội dung đồi trụy, kích động, bạo lực...

Nguyên nhân từ phía trẻ:

Do đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi: đây là giai đoạn diễn ra những biến đổi phức tạp về sinh lý, cảm xúc (đặc biệt là cảm xúc giới tính), về sự mất cân bằng tam thời trong tình cảm và tâm lý, về tự ý thức và tự đánh giá bản thân... Những biến đổi phức tạp đó khi gặp những tác động tiêu cực từ xung quanh dễ dẫn các em đến những hành vi làm trái pháp luật.

Trẻ vị thành niên phạm pháp thường có trình độ nhận thức về mặt xã hội, nhất là về đạo đức, pháp luật chưa tiến kịp mức nhận thức trung bình về các mặt đó so với trẻ cùng lứa tuổi. Theo thống kê của Trường Giáo dưỡng số 2 (2004): Số trẻ mù chữ có 15 em (0,03%); trình độ tiểu học có 380 em (33,2%); trung học cơ sở có 608 em (53%), đã học xong PTTH 139 em (12%) - khi vào trường, hầu hết các em đã nghỉ học. Do trình độ học vấn kém nên các em định hướng giá trị sai lệch chuẩn mực xã hội, thiếu hiểu biết pháp luật, dễ có hành vi lệch chuẩn, thậm chí tới mức vi phạm pháp luật. Kết quả điều tra của Bộ Tư pháp cho thấy, hiện tượng ấu trĩ về pháp luật thể hiện rõ ở trẻ vị thành niên phạm pháp, có tới 60% số em bị bắt

giữ chưa có hiểu biết tối thiểu về pháp luật, trong đó nhiều em không biết hành vi của mình là nguy hiểm, trái pháp luật. Mặt khác, các em có nhiều thói quen, nhu cầu hứng thú tiêu cực; ý thức đạo đức kém và chịu ảnh hưởng từ bạn xấu ⁽³⁾.

Sự cần thiết phải giáo dục chuẩn mực xã hội đối với các em

Những năm qua, số lượng trẻ vi thành niên phạm pháp được đưa vào chăm sóc, giáo dục trong trường giáo dưỡng ngày một tăng. Trong đó không ít em trở lại trường do tái phạm lần 2, lần 3. Những hành vi phạm pháp - hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội của các em đã gây ra nguy hiểm nhất định cho xã hội, để lại hậu quả nặng nề cho chính bản thân các em và những nạn nhân trực tiếp của hành vi. Sai phạm của các em nếu không được ngăn chặn kịp thời thì nguy hiểm tiềm tàng bên trong thực sự lớn. Một trong những nguyên nhân dẫn đến hành vi làm trái pháp luật là nhận thức của trẻ về chuẩn mực xã hội nói chung và về pháp luật nói riêng còn hạn chế, thái độ chấp hành các chuẩn mực chưa tốt. Do đó, trong các trường giáo dưỡng, việc giáo dục chuẩn mực xã hội cho trẻ vi thành niên phạm pháp là rất cấp thiết, góp phần cải tạo, hoàn thiện nhân cách, giúp các em nhanh chóng trở thành người có ích cho xã hội.

Trẻ phạm pháp là trẻ có hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội đến mức độ vi phạm nghiêm trọng luật pháp có thể phải truy tố trước các cơ quan pháp luật của Nhà nước ⁽⁴⁾. Tuy nhiên, các em vẫn là những trẻ đang trong quá trình phát triển, hoàn thiện nhân cách. Đây là lý do mà chúng ta cần quan tâm và giáo dục chuẩn mực xã hội cho trẻ, tạo điều kiện cho trẻ chuyển hoá hành vi, sớm tái hoà nhập cộng đồng xã hội.

Những nghiên cứu gần đây cho thấy: Đa số trẻ được giáo dục trong các trường giáo dưỡng đã nhận thức được mức độ nguy hiểm và sai phạm trong hành vi do mình gây ra mặc dù mức độ nhận thức có sự khác nhau. Khảo sát tại Trường Giáo dưỡng số 2: có tới 87,5% các em cho rằng những hành vi phạm pháp của mình trước đây là rất sai trái. Điều này chứng tỏ các em có sự nhận thức về chuẩn mực xã hội đặt ra, các em có day dứt vì đã phạm khuyết điểm lớn, không những gây ra phức tạp cho xã hội mà còn làm phiền lòng những người thân trong gia đình, đồng thời các em cũng mong muốn có điều kiện để sửa chữa lỗi lầm của mình. Tuy nhiên, cũng còn một số em biết hành vi của mình là sai, bị xã hội lên án, song vẫn có thái độ thờ ơ với hành vi của bản thân, đôi khi bày tỏ tị nạnh với hành vi vi phạm của người lớn. Đây là một trong những yếu tố có thể khiến các em ngày một chai sạn với hành vi sai lệch, trở nên lì lợm trong tính cách và thờ ơ trước trật tự xã hội ⁽²⁾. Kết quả nghiên cứu này đã khẳng định những hiệu quả đạt được của công tác giáo dục chuẩn mực xã hội cho trẻ trong trường giáo dưỡng và cũng chỉ ra sự cần thiết trong việc chuyển hoá thái độ chấp hành chuẩn mực xã hội của trẻ.

2. Giáo dục chuẩn mực xã hội cho trẻ vi thành niên trong các trường giáo dưỡng

Mục tiêu giáo dục chuẩn mực

Hiện nay, các trường giáo dưỡng đã và đang thực hiện giáo dục cho học sinh về chuẩn mực xã hội, nhưng phạm vi những chuẩn mực này rất rộng, vì thế quá trình giáo dục chuẩn mực trong trường chủ yếu tập trung đạt đến những mục tiêu sau:

- Nâng cao nhận thức về chuẩn mực xã hội cho trẻ, giúp trẻ hiểu rõ bản chất của các chuẩn mực xã hội; sự cần thiết của những chuẩn mực đó nhằm điều chỉnh hành vi cá nhân theo một trật tự xã hội tích cực.

Cụ thể: Học sinh cần hiểu được những chuẩn mực đạo đức, chuẩn mực pháp luật cơ bản, phổ thông, thiết thực phù hợp với lứa tuổi trong các quan hệ với bản thân, mọi người, công việc và môi trường sống; hiểu ý nghĩa của các chuẩn mực đối với sự phát triển của cá nhân và xã hội; sự cần thiết phải rèn luyện những chuẩn mực đó; những hành vi sai lệch chuẩn mực sẽ bị xã hội lên án, thậm chí bị trừng trị bởi pháp luật.

- Hình thành ở người học thái độ tiếp thu chuẩn mực xã hội một cách tự giác, tích cực; chuyển hoá kịp thời những thái độ đối phó, tiêu cực.

Cụ thể: Học sinh cần biết đánh giá hành vi của bản thân và mọi người xung quanh; biết lựa chọn và thực hiện các ứng xử hợp chuẩn trong giao tiếp, hoạt động; biết tự tổ chức việc học tập, rèn luyện theo yêu cầu của chuẩn mực đã học. Có thái độ đúng đắn, rõ ràng trước các hiện tượng, sự kiện đạo đức, pháp luật, văn hoá trong đời sống hàng ngày; có tình cảm trong sáng, lành mạnh đối với mọi người, gia đình, nhà trường, quê hương đất nước; có niềm tin vào tính đúng đắn của các chuẩn mực và hướng tới những giá trị xã hội tốt đẹp; có trách nhiệm đối với hành động của bản thân; có nhu cầu tự điều chỉnh, tự hoàn thiện để trở thành công dân tốt, thành chủ thể xã hội tích cực, năng động.

- Tạo lập hành vi hợp chuẩn cho trẻ, giúp trẻ trong hoàn cảnh thực tiễn biết hành động theo chuẩn mực xã hội một cách phù hợp, hiệu quả.

Cụ thể: Học sinh biết tuân thủ mệnh lệnh và sự hướng dẫn của các giáo viên, chấp hành đúng các nội quy trong trường, hành động hợp chuẩn trong cuộc sống, trong quan hệ giao tiếp với mọi người.

Một số biện pháp tâm lý nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục đối với trẻ vị thành niên vi phạm pháp luật

Các trường giáo dưỡng đã và đang sử dụng một số biện pháp tác động tâm lý đối với trẻ vị thành niên phạm pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục chuẩn mực xã hội cho các em. Có thể khái quát ở những nhóm biện pháp sau:

- *Nhóm biện pháp tác động vào nhận thức:*

+ Phân tích, thuyết phục: Sử dụng sự giải thích khuyến nhủ bằng lý lẽ, bằng lập luận lô gíc để thay đổi nhận thức và thái độ chấp hành chuẩn mực xã hội của trẻ, giúp trẻ nhận ra cái đúng, cái sai, cái được phép làm và cái không

được phép làm. Sự phân tích thuyết phục có thể được thực hiện bởi thầy cô giáo, người thân trong gia đình trẻ hoặc bạn bè, người có uy tín đối với trẻ. Khi phân tích thuyết phục trẻ cần nghiên cứu nắm vững đặc điểm tâm lý của trẻ, nắm bắt được tâm tư, suy nghĩ, nhu cầu ở trẻ; đồng thời phải được thực hiện với sự kiên trì, khéo léo, vì sự tiến bộ của trẻ. Người tiến hành phân tích, thuyết phục phải có kinh nghiệm, có uy tín, được trẻ tin tưởng.

+ **Nêu gương:** Sử dụng những tấm gương người tốt việc tốt, người biết hành xử hợp chuẩn để làm gương cho trẻ noi theo; có thể sử dụng ngay những học sinh đã có thành tích trong quá trình rèn luyện, tu dưỡng ở trường để gây ảnh hưởng đến trẻ.

+ **Tác động gián tiếp:** thông qua các bài học, câu chuyện, vở kịch... đưa đến trẻ những thông điệp về việc chấp hành chuẩn mực xã hội.

- **Biện pháp tác động vào tình cảm:** Sử dụng các yếu tố, các quan hệ tình cảm để tác động nhằm thay đổi tâm trạng, tình cảm của trẻ: xoá bỏ tâm trạng buồn chán, mặc cảm tự ti về hành vi lỗi lầm của bản thân, khơi dậy ở trẻ những tình cảm tích cực, củng cố niềm tin, làm tăng nghị lực, quyết tâm trong học tập, thấm nhuần chuẩn mực xã hội, chuyển hoá hành vi hợp chuẩn. Có thể tác động vào tình cảm của trẻ thông qua sự chân thành, yêu thương, tin tưởng của thầy cô giáo đối với trẻ; thông qua sự quan tâm, động viên, khích lệ thường xuyên từ cha mẹ, người thân trong gia đình, bạn bè của trẻ.

- **Biện pháp uốn nắn hành vi:** Hình thành hành vi hợp chuẩn cho trẻ bằng cách uốn nắn ngay trong các tình huống thực tiễn, chỉ ra cái đúng, cái sai trong hành vi trẻ đã thực hiện; làm mẫu hành vi để trẻ học theo; sử dụng các biện pháp khen thưởng, trách phạt phù hợp để củng cố hành vi hợp chuẩn.

- **Biện pháp hình thành kỹ năng sống:** Hướng dẫn trẻ cách phân tích tình huống có trông thực tế, nhận ra cái đúng, cái sai và tự lựa chọn hành vi hợp chuẩn trong tình huống đó – dần dần tạo dựng cho trẻ những kỹ năng sống để trẻ có thể tự chủ trong cuộc sống sau này mà không hành động sai lệch chuẩn mực.

Những điều kiện cần tính đến trong quá trình giáo dục chuẩn mực xã hội

Để quá trình giáo dục chuẩn mực xã hội cho trẻ vị thành niên phạm pháp đạt hiệu quả cao, các trường giáo dưỡng cần tính đến một số điều kiện sau:

- Giáo dục chuẩn mực phải đồng bộ với giáo dục các mặt khác; phải được thực hiện ở mọi nơi, mọi lúc, trong mọi hoạt động: học tập, lao động, vui chơi, giao tiếp, sinh hoạt hàng ngày...

- Giáo dục chuẩn mực xã hội cho trẻ cần được thực hiện trong môi trường phù hợp, lành mạnh...

- Giáo dục chuẩn mực phải đảm bảo nguyên tắc “từ bắt buộc đến tự giác” lấy

cảm hoá thuyết phục là chính, biến yêu cầu khách quan thành ý thức chủ quan của trẻ.

- Giáo dục chuẩn mực không chỉ cung cấp cho các em hệ thống lý thuyết mà cần uốn nắn hành vi cụ thể.

- Giáo dục chuẩn mực nhằm giúp các em tái hoà nhập cộng đồng tốt nhất không chỉ cần thực hiện trong trường giáo dưỡng mà cần đặt trong mối quan hệ thống nhất, bổ sung, tương trợ lẫn nhau từ phía gia đình, nhà trường, các cơ quan đoàn thể địa phương và toàn xã hội.

Tài liệu tham khảo

1. *Đánh giá và hỗ trợ tâm lý xã hội cho người chưa thành niên vi phạm pháp luật tại Hải Phòng*. Tháng 6 năm 2005.
2. Nguyễn Thị Định. *Nhận thức và thái độ của trẻ vị thành niên về hành vi vi phạm pháp luật của mình*. Luận văn cao học, 2004.
3. Trần Thị Hoa, Nguyễn Thanh Hằng. *Nguyên nhân của tình trạng trẻ vị thành niên phạm pháp*. Công trình dự thi VI.FOTET, 2004.
4. Nguyễn Đức Mạnh. *Thử tìm hiểu khái niệm trẻ em hư và phân biệt thế nào là trẻ em hư*. Tạp chí Thông tin khoa học giáo dục, số 82, 2000.